

BÁO CÁO

Kiểm tra việc thực hiện Hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2024

Thực hiện Kế hoạch Kiểm tra việc thực hiện hệ thống đảm bảo chất lượng năm 2024 số 382/KH-CĐĐS ngày 22/5/2024 của Hiệu trưởng, Phòng KĐCLĐT đã thực hiện kiểm tra việc thực hệ thống đảm bảo chất lượng của các đơn vị trong Trường từ ngày 03/6/2024 đến ngày 29/6/2024. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác kiểm tra việc thực hiện hệ thống đảm bảo chất lượng năm 2024 được tổ chức thực hiện đúng tiến độ tại 18 đơn vị trực thuộc Trường, các phòng, khoa, trung tâm, các phân hiệu và các cán bộ, giảng viên, nhân viên đã phối hợp thực hiện tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giảng viên làm công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ.

Các nội dung kiểm tra gồm: khắc phục tồn tại năm trước; xây dựng mục tiêu chất lượng của đơn vị; kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của đơn vị và của Trường; kết quả thực hiện của kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng của đơn vị và của Trường; việc tuân thủ các quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng; việc cập nhật hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng (Theo Sổ tay Bảo đảm chất lượng năm 2024).

Phòng KĐCLĐT đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung theo kế hoạch, đánh giá công bằng, khách quan việc thực hiện hệ thống đảm bảo chất lượng của các đơn vị được kiểm tra, các nội dung kiểm tra đều được ghi chép vào biên bản kiểm tra.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA CỤ THỂ

1. Mục tiêu chất lượng của đơn vị

Các đơn vị đã xây dựng Mục tiêu chất lượng của đơn vị theo đúng mẫu quy định, số mục tiêu chất lượng tương ứng với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quy định trong Quy chế tổ chức hoạt động Trường Cao đẳng Đường sắt. Tuy nhiên còn có tồn tại sau:

- Xác định mục tiêu có tính định lượng chưa cao, khó triển khai thực hiện (MT 14 của Trường: “Nâng cao trình độ và năng lực cho các giảng viên để có thể tham gia giảng dạy hệ đại học, nghiên cứu KHCN.”)

- Có đơn vị chưa bám sát mục tiêu chất lượng trường để xây dựng mục tiêu của đơn vị (Tổ chức dự giờ có tỉ lệ % số giảng viên được đánh giá đạt mức khá trở lên thấp (50% so với 90% MTCL của trường (PH CĐĐS Đà Nẵng));

2. Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng đơn vị

Các đơn vị xây dựng kế hoạch mục tiêu của đơn vị đầy đủ, theo mục tiêu chất lượng của Trường và mục tiêu chất lượng của đơn vị, đúng mẫu biểu.

3. Kết quả thực hiện Kế hoạch mục tiêu chất lượng

Về cơ bản, các đơn vị thực hiện đủ nội dung theo kế hoạch mục tiêu chất lượng trường đã xây dựng, đạt MTCL trường 12/21 MTCL, không đạt MTCL trường 7/21 MTCL và 2/21 MTCL trường chưa xác định. Đa số các tồn tại trong

đợt kiểm tra trước đã được khắc phục. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại do khách quan và chủ quan cụ thể như sau:

3.1. Hoạt động đào tạo

3.1.1. Công tác tuyển sinh

Kết quả hoạt động tuyển sinh năm học 2023-2024 như sau:

a) Về tuyển sinh đào tạo chính quy và chuyển đổi nghề

Phòng Đào tạo, Trung tâm TVGDNN và các phân hiệu cơ bản thực hiện đúng quy định, quy trình tuyển sinh của năm học như: khảo sát nhu cầu đào tạo, xây dựng Kế hoạch tuyển sinh, phương án tuyển sinh, thông báo tuyển sinh, Biên bản xét tuyển các lớp. Tuy nhiên còn tồn tại: Chưa có biên bản họp HĐTS và biên bản kiểm tra công tác tuyển sinh. Tuyển sinh chính quy thấp, không đạt MTCL.

Kết quả tuyển sinh năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

- Tại khu vực Hà Nội, tuyển sinh đào tạo chính quy đạt 511 HSSV/1325 đạt 39% chỉ tiêu.

- Tại Phân hiệu CĐĐS Phía Nam: tuyển sinh CĐ: 13 SV, TC: 41 HS, SC: 188 HS không gồm SC lái xe, liên thông SC lên TC: 4 HS, liên thông TC lên CĐ: 0 HS; Kết quả đào tạo chính quy đạt 46% so với kế hoạch; đào tạo lái xe ô tô: 618 HV, đạt 35% so với chỉ tiêu.

- Tại Phân hiệu CĐĐS Đà Nẵng: Tổng số tuyển sinh chính quy được 285 HSSV.

b) Bồi dưỡng nghiệp vụ và huấn luyện ATVSLĐ đạt từ 75% trở lên.

- Tại khu vực Hà Nội: BDNV: 1324 HV; huấn luyện ATVSLĐ: 4081.

- Tại Phân hiệu CĐĐS Phía Nam: BDNV: 474/288 HV, đạt 164% so với kế hoạch. huấn luyện ATVSLĐ: 2062/2089 HV đạt 99% so với kế hoạch; đào tạo lái xe mô tô: 1664/1469 HV đạt 113% so với kế hoạch. Đạt MTCL.

- Tại Phân hiệu CĐĐS Đà Nẵng: Bồi dưỡng nghiệp vụ: Lớp tuần cầu tuần đường 14 HV, lớp ATCT trong thi công 28 HV và An toàn vệ sinh lao động: 3945 HV.

c) Tổ chức đào tạo liên thông

Năm học 2023-2024 mở được 2 lớp liên thông từ trình độ sơ cấp lên trình độ trung cấp K56-TC.ĐHCT-LT1: 20 HS (tháng 11/2023); K56-TC.ĐHCT-LT2: 35 HS. Đạt MTCL.

3.1.2. Công tác giáo dục HSSV

Công tác giáo dục HSSV gồm giải quyết các chế độ chính sách cho người học, đánh giá, xếp loại kết quả rèn luyện, quản lý HSSV nội trú, khen thưởng, kỉ luật HSSV, tổ chức chào cờ sáng thứ hai hàng tuần, công tác giáo viên chủ nhiệm... Phòng CTHSSV, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn đã thực hiện tốt công tác giáo dục HSSV thường xuyên và kịp thời.

Kết quả cụ thể:

a) Về kết quả rèn luyện của HSSV

- Tại khu vực Hà Nội kết quả rèn luyện HSSV của các lớp CĐ, TC đánh giá 06 lớp, 70 HSSV trong đó $63/70 = 90\%$ Khá, $07/70 = 10\%$ TB. không có HSSV xếp loại yếu, kém, Đạt MTCL.

- Tại khu vực Phân hiệu CĐĐS Phía Nam có 72/78 HSSV có kết quả rèn luyện từ loại khá trở lên đạt 92,3%, không có HSSV xếp loại yếu kém. Đạt MTCL.

- Tại khu vực Phân hiệu CĐDS Đà Nẵng: kết quả rèn luyện loại khá trở lên 35/38 HSSV đạt 92,1% không có loại yếu kém. Đạt MTCL.

b) Về tỷ lệ HSSV bị kỷ luật

Tính sơ bộ tỷ lệ HSSV bị kỷ luật đến hiện tại tổng toàn trường là 12/1263 HSSV, chiếm 0,95%. Đạt MTCL.

Trong công tác quản lí, giáo dục HSSV còn một số tồn tại sau:

- Một số GVCN chưa ghi đầy đủ báo cáo tình hình của lớp trong tuần (2 lượt).

- Một số GVCN chưa ghi kết quả bình xét thi đua các tháng (4 lượt);

- Tại Phân hiệu CĐDS Phía Nam không tổ chức họp Hội đồng GVCN hàng tháng.

3.1.3. Tổ chức đào tạo và giảng dạy

a) Tổ chức đào tạo

Căn cứ Biên bản xét tuyển các lớp, Phòng Đào tạo tham mưu Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập lớp, xây dựng Kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo, Thời khóa biểu, lịch thi, kiểm tra; các giảng viên xây dựng Kế hoạch giảng dạy theo Thời khóa biểu đầy đủ nội dung các bước thực hiện theo Quy trình.

b) Về hồ sơ giảng dạy của giảng viên (Đạt MTCL)

Các giảng viên lên lớp cơ bản chuẩn bị đầy đủ hồ sơ bài giảng theo quy định; giảng dạy theo nội dung, chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo, các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo đã ban hành, không có giảng viên nào mắc lỗi nghiêm trọng, tuy nhiên còn có một số tồn tại sau:

- KHGD: Kế hoạch giảng dạy chưa đúng mẫu (2 lượt); thiếu bài kiểm tra định kì (1 lượt); Tên môn học trong tài liệu và KHGD chưa đúng với CTMH (1 lượt).

- Giáo án: Chưa đúng mẫu (4 lượt); không thực hiện kiểm tra bài cũ (5 lượt); bài kiểm tra định kì không ghi nội dung (1 lượt); không phân bổ điểm cho bài kiểm tra định kì (1 lượt); không ghi mục rút kinh nghiệm giảng dạy (5 lượt).

- Sổ tay giảng viên: không ghi số giờ nghỉ trong tháng (3 lượt); không ghi nội dung Quản lí học sinh cá biệt (1 lượt); không ghi nội dung đánh giá quá trình giảng dạy (1 lượt).

- Bài soạn giảng: Tên bài và đề mục không trùng với KHGD, BSG có 15 bài, thiếu nội dung (1 lượt); không có bảng trình tự hướng dẫn thực hành (1 lượt).

- Sổ lên lớp: lập 3 sổ cho năm học, ghi sổ chồng chéo (1 lượt); lập sổ nhưng không ghi nội dung môn học, mô – đun (1 lượt); giảng viên lên lớp không ghi nội dung theo dõi ngày học tập (9 lượt); GVCN không ghi nội dung xếp loại kết quả rèn luyện (2 lượt).

b) Về tỉ lệ HSSV tốt nghiệp lần đầu

- Tại khu vực Hà Nội, tính chung các hệ HSSV tốt nghiệp lần đầu 509/511 chiếm 99,6%, trong đó khá giỏi 331/509 chiếm 65%. Đạt MTCL.

- Tại Phân hiệu CĐDS Phía Nam, tính chung các hệ HSSV tốt nghiệp lần đầu 302/316 HSSV đạt 96%, trong đó khá giỏi 138/302 đạt 46%. Đạt MTCL.

- Tại Phân hiệu CĐDS Đà Nẵng, tính chung các hệ HSSV tốt nghiệp lần đầu 349/349 HSSV đạt 100%, trong đó khá giỏi 314/349 đạt 90%. Đạt MTCL.

c) Công tác tổ chức dự giờ thường xuyên

Các khoa và các phân hiệu tổ chức dự giờ thường xuyên đối với các lớp học tổ chức tại trường và phân hiệu nhằm mục đích góp ý về chuyên môn, phương pháp giảng dạy, đồng thời học hỏi lẫn nhau để nâng cao chất lượng đào tạo của trường. Từ kết quả dự giờ thường xuyên, các khoa, phân hiệu cử giảng viên tham gia Hội giảng cấp trường và cấp thành phố. Các đơn vị cơ bản nghiêm túc thực hiện kế hoạch mục tiêu chất lượng, tuy nhiên một số đơn vị chưa tổ chức thực hiện đủ cho các giảng viên, một phần là do không có lớp học trong trường. Chưa đạt MTCL. Cụ thể như sau:

| TT | Đơn vị | Số giảng viên của đơn vị | Số giảng viên được dự giảng | Số giảng viên đạt mức khá trở lên | Tỷ lệ % mức khá trở lên |
|----|-------------------|--------------------------|-----------------------------|-----------------------------------|-------------------------|
| 1 | Khoa Cơ bản | 4 | 3 | 3 | 100% |
| 2 | Khoa CT-CK | 7 | 4 | 4 | 100% |
| 3 | Khoa ĐMTX | 6 | 5 | 5 | 100% |
| 4 | Khoa TTHH-Điện | 5 | 1 | 1 | 100% |
| 5 | Khoa VTKT | 6 | 6 | 6 | 100% |
| 6 | Phân hiệu CĐDS PN | 12 | 8 | 8 | 100% |
| 7 | Phân hiệu CĐDS ĐN | 12 | 8 | 8 | 100% |

d) Công tác tổ chức hội giảng cấp trường, cử giảng viên tham gia hội giảng các cấp

Căn cứ kế hoạch dự giảng cấp khoa, Phòng Đào tạo sẽ tham mưu tổ chức Hội giảng cấp trường trong Quý III năm 2024. Căn cứ kế hoạch Hội giảng cấp thành phố và cấp ngành, tùy theo điều kiện và tình hình cụ thể tại trụ sở chính và các phân hiệu sẽ cử giảng viên tham dự. Chưa đánh giá kết quả MTCL.

d) Xây dựng, chỉnh lí bộ đề thi

Các khoa chỉnh lí và xây dựng mới các bộ đề thi theo Quy chế Kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trong đào tạo hệ chính quy đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp của Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành theo Quyết định số 87/QĐ-CĐ ĐS ngày 22/02/2024 của Hiệu trưởng. Còn 01 khoa chưa chỉnh lí, xây dựng bộ đề thi theo kế hoạch MTCL của đơn vị (Khoa ĐMTX, MH, MĐ Cấu tạo toa xe; Bảo dưỡng, sửa chữa đầu máy; Thực tập lái tàu cơ bản).

3.2. Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động

a) Giảng viên cơ hữu chuyên môn nghề đi thực tế tại các doanh nghiệp

Các khoa chuyên môn nghề và các phân hiệu xây dựng kế hoạch và tổ chức cho giảng viên cơ hữu chuyên môn nghề đi thực tế tại các doanh nghiệp cụ thể như sau:

| TT | Đơn vị | Số lượng GV đi thực tế | Nơi thực tế | Thời gian | Nội dung thực tế |
|----|-----------|------------------------|---|--|------------------|
| 1 | Khoa ĐMTX | 3/6 | - CN Toa xe hàng - XN Đầu máy Hà Nội | 04-30/5 và 04-31/5/2024 01-26/4/2024 | Khám chữa ĐMTX |
| 2 | Khoa | 5/5 | Cty cổ phần | 8/4/2024 - | Kiểm tra, sửa |

| | | | | | |
|---|---------------|-----|-------------|--------------|--------------------|
| | TTTH-Đ | | TTTH Hà nội | 17/5/2024 | chữa thiết bị TTTH |
| 3 | TT NC&CG KHCN | 1/3 | XNĐM Hà Nội | 01-26/4/2024 | Nguội SCĐM |

Ngoài ra, các khoa và phân hiệu tổ chức cho giảng viên giảng dạy các lớp tại hiện trường kết hợp với thực tế tại doanh nghiệp cụ thể như sau:

| TT | Đơn vị | Số lượng GV đi thực tế | Nơi thực tế | Thời gian | Nội dung thực tế |
|----|--------------------|------------------------|--|---|--|
| 1 | Khoa ĐMTX | 6/6 | - XN Đầu máy Vinh - Công ty Kho vận Đá bạc (Vinacomin) | 18/10-18/11/2023 29/9/2023-29/3/2024 | Sửa chữa Đầu máy Khám chữa Toa xe |
| 2 | Khoa CTCK | 7/7 | - Công ty CPĐS Yên Lào - Công ty Kho vận Đá bạc (Vinacomin) | 21/8-30/8/2023 29/9-02/11/2023 | Bảo dưỡng ĐS Xây dựng ĐS |
| 3 | Khoa VTKT | 6/6 | Công ty TNHH một thành viên Apatit VN | 07/3-18/4/2024 13/5-29/5/2024 | Nghiệp vụ trưởng tàu Nghiệp vụ TBCT ga |
| 4 | Phân hiệu CD ĐS PN | 8/12 | Xí nghiệp Đầu máy Sài Gòn. | Từ 17/11/2023 đến 21/11/2023 | An toàn lao động |
| | | | Ga Sóng Thần - Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn. | Từ 25/3/2024 đến 04/4/2024 | Trực ban chạy tàu |
| | | | Công ty CP Đường sắt Thuận Hải | Từ 22/4/2024 đến 02/6/2024 | Nghiệp vụ tuần đường và Nghiệp vụ GĐN. |
| | | | Công ty CP Đường sắt Phú Khánh | Từ 12/7/2024 đến 23/7/2024 | Nghiệp vụ tuần đường và Nghiệp vụ GĐN |
| | | | Công ty CP Đường sắt Sài Gòn. | Từ 16/10/2023 đến 20/11/2023 | Nghiệp vụ Bảo trì đường sắt. |
| | | | Đoàn tiếp viên Đường sắt phương Nam | Từ 05/10/2023 đến | Nghiệp vụ vận tải và kỹ năng giao tiếp khách |

| | | | | | | |
|---|--------------------------|-----|---|----------------|-----|---|
| | | | | 29/11/2023 | | hàng. |
| 5 | Phân hiệu CĐ ĐS ĐN | 2/7 | Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình | 20/05 24/05 | đến | Xây Dựng Đường sắt |
| | | 1/7 | Công ty Cổ phần Thông tin Tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng | 18/03 20/03 | đến | Ghi động cơ ZD6 |
| | | 2/7 | Chi nhánh Khai thác Đường sắt Thừa Thiên Huế | 10/06 18/06 | đến | Nghiệp vụ trưởng tàu Nghiệp vụ TBCT ga |
| | | 2/7 | Xí nghiệp toa xe Đà Nẵng | 10/6 14/06 | đến | Hệ thống thủy lực trên thiết bị cứu hộ ĐS |

Tại Phân hiệu CĐĐS Phía Nam còn 4 giảng viên cơ hữu chuyên môn nghề chưa đi thực tế tại các doanh nghiệp. Chưa đạt MTCL.

b) Về sát hạch kỹ năng nghề bậc thợ

Phòng TCHC xây dựng kế hoạch và tổ chức sát hạch kỹ năng nghề bậc thợ cho 1 giảng viên của Trung tâm NC&CGKHCN nghề nguội sửa chữa đầu máy bậc 4/5. Các giảng viên còn lại Nhà trường sẽ áp dụng theo Thông tư TT05/2024/TT-BLĐTBXH Quy định chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp. Đạt MTCL.

c) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đảm bảo giảng viên đủ tiêu chuẩn giảng dạy trình độ trung cấp, cao đẳng

Tham mưu cử 8 giảng viên tham dự chương trình đào tạo thuộc dự án hỗ trợ kỹ thuật tăng cường năng lực đào tạo ĐSĐT tại Nhật Bản. Các giảng viên mới tuyển năm 2024 chưa có chứng chỉ sư phạm giảng dạy trình độ trung cấp, cao đẳng sẽ tự hoàn thiện trong vòng 12 tháng. Chưa đánh giá MTCL.

d) Nâng cao trình độ và năng lực cho các giảng viên để có thể tham gia giảng dạy hệ đại học, nghiên cứu KHCN. Chưa thực hiện.

3.3. Xây dựng, chỉnh lý chương trình, giáo trình đào tạo

- Trường tổ chức chỉnh lý chương trình đào tạo 4 CTĐT hệ cao đẳng, 7 CTĐT hệ trung cấp, 6 CTĐT hệ sơ cấp và xây dựng mới 2 CTĐT BDNV theo các kế hoạch KHXD biên soạn chỉnh lý CTĐT 23-24 (lần 1) ngày 15/8/2023 và KHXD biên soạn chỉnh lý CTĐT 23-24 (lần 2) ngày 5/3/2024, thực hiện đúng quy trình biên soạn, chỉnh lý CTĐT như: xây dựng kế hoạch, quyết định thành lập ban chủ nhiệm, biên soạn, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, kế hoạch thẩm định và các quyết định ban hành chương trình đào tạo theo đúng Quy trình phát triển, cập nhật đổi mới CTĐT. Đạt MTCL.

- Trường tổ chức biên soạn 9 giáo trình, chỉnh lý 5 giáo trình theo Kế hoạch biên soạn, chỉnh lý giáo trình, tài liệu đào tạo năm học 2023-2024 (lần 1) ngày 28/3/2024. Tuy nhiên, Kế hoạch biên soạn, chỉnh lý giáo trình chưa đúng mẫu quy trình; tổ chức thực hiện không đúng quy trình (thiếu các Quyết định thành lập ban chủ nhiệm, biên soạn chỉnh lý giáo trình; danh sách chuyên gia, biên bản hội thảo;

Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; kế hoạch thẩm định; phiếu đánh giá giáo trình; biên bản thẩm định; quyết định ban hành giáo trình).

- Các giáo viên lên lớp đều chuẩn bị đầy đủ bài soạn giảng theo đúng chương trình môn học, mô-đun. Đạt MTCL.

3.4. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện

a) Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo

Việc quản lý, sử dụng các phòng học chuyên môn được các khoa giao cho từng giảng viên quản lý, các khoa lập sổ nhật ký sử dụng thiết bị phòng, sổ theo dõi bảo trì bảo dưỡng thiết bị. Khi thiết bị có hư hỏng, khoa lập phiếu đề xuất bảo trì, bảo dưỡng gửi Phòng QLTB&XDCB tham mưu Hiệu trưởng thực hiện. Tuy nhiên, việc quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo còn có một số tồn tại sau: Tại Phân hiệu CĐĐS Phía Nam: một số thiết bị tại Phòng Thiết bị thông tin, Phòng Thiết bị tin hiệu và Phòng Mô phỏng lái tàu bị hư hỏng chưa được duy tu, sửa chữa do chưa tìm được chuyên gia sửa chữa. Chưa đạt MTCL.

b) Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị giảng dạy thực hành

Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị giảng dạy thực hành trong trường, đảm bảo đủ điều kiện thực hành cơ bản tại Trường

- Năm học 2023-2024, tại khu vực Hà Nội, trường có mua sắm một số trang thiết bị phục vụ giảng dạy gồm: 01 máy photocopy cho phòng TCHC, nâng cấp mạng nội bộ.

- Phân hiệu CĐ ĐS Phía Nam mua 03 TV 75 inch trang bị cho 3 phòng học lý thuyết, 4 quạt Senko treo tường cho phòng học, 01 bộ đàm, 18 màn hình máy tính phục vụ đào tạo lái xe. Thay mới 3 bộ chuyển đổi thiết bị mạng cho phòng thực hành đào tạo lái xe, 1 máy in canon cho phòng thi A1.

Tuy nhiên thiết bị đào tạo một số nghề chính còn thiếu (nghề: Lái tàu đạt 48%, TTTH đạt 66%, ĐHCT đạt 60%). Chưa đạt MTCL.

c) Quản lý thư viện

Việc tổ chức, quản lý thư viện và phòng đọc, in, mua và cấp phát tài liệu giảng dạy giáo trình cho HSSV được ghi chép vào sổ sách đầy đủ, kịp thời.

3.5. Nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ và hợp tác quốc tế

a) Nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ

- Trung tâm NC&CGKHCN ra Công văn về việc đăng kí đề tài nhiệm vụ KHCN năm 2024, Công văn về việc xây dựng kế hoạch KHCN năm 2025 và tiếp nhận 4 phiếu đề xuất nghiên cứu khoa học cấp Ngành của các tổ chức, cá nhân, trong đó 3 nhiệm vụ khoa học được phê duyệt nghiên cứu (Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng thư viện số; Biên soạn giáo trình điện tử về an toàn trong ĐS; Thiết kế và chế tạo mạch đèn biểu thị tàu chiếm dụng trong ga). 02 đề tài cấp bộ đăng kí năm 2023 (Tà vệt sắt khổ đường 1000 mm, khổ đường 1435 mm, khổ đường lồng 1000 mm và 1435 mm - Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật; Tà vệt sắt khổ đường 1000 mm, khổ đường 1435 mm, khổ đường lồng 1000 mm và 1435 mm - Phần 2: Phương pháp thử) đang tiếp tục nghiên cứu. Đạt MTCL.

b) Về mục tiêu Nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số vào một số lĩnh vực như: tuyển sinh, truyền thông xây dựng thương hiệu, quản lý đào tạo, quản lý HSSV, lưu trữ và cung cấp tài liệu giảng dạy, học tập cho giảng viên, người học.

Trung tâm NC&CGKHCN đăng kí đề tài cấp ngành “Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng thư viện số”, đang chờ TCT ĐSVN xét duyệt. Chưa xác định MTCL.

c) Về viết bài báo khoa học

Trung tâm NC&CGKHCN ra Công văn về việc mời tham gia viết báo tại Hội nghị KHCN thường niên, đã có 1 bài báo khoa học được đăng trên Tạp chí Khoa học cầu đường của Hội KHKT cầu đường Việt Nam trong tháng 7/2024 của các tác giả TS. Trương Trọng Vương, PGS.TS. Nguyễn Hữu Thiện và ThS. Khuất Đức Thắng (Một số thông số kỹ thuật chủ yếu của đường cong đường sắt tốc độ cao). Chưa đánh giá MTCL.

- Tại Phân hiệu CĐĐS Phía Nam: Chưa đăng kí đề tài và bài báo khoa học.

d) Về hợp tác quốc tế và đào tạo đường sắt đô thị

Tiếp tục phối hợp với JICA tổ chức 2 đợt KH học chuyển giao công nghệ ĐSDT theo chuyên ngành; Tiếp tục phối hợp với liên danh tư vấn NJPT đào tạo các chức danh cho tuyến số 1 Bến Thành - Suối Tiên đang triển khai; Phối hợp với TCT ĐSVN phục vụ 3 lớp với 153 HV khóa học thuộc dự án Nâng cao năng lực quản lý an toàn ĐS tại VN; Đang làm công tác chuẩn bị để thực hiện đào tạo với Công ty TNHH MTV Đường sắt Hà Nội. Đạt MTCL.

3.6. Quản lý tài chính và dịch vụ

a) Công tác an toàn vệ sinh lao động

Nhà trường đã thực hiện mua sắm bảo hộ lao động cho người lao động và HSSV; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại khu vực Hà Nội, các phân hiệu dự kiến tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động vào Quý IV; xây dựng kế hoạch y tế trường học, mua sắm thuốc chữa bệnh cho cán bộ, giảng viên, nhân viên HSSV; thực hiện 3 đợt tuyên truyền an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường; tuyên truyền an toàn phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn, an ninh trật tự. Trong năm 2024 cả 3 khu vực chưa để xảy ra vụ tai nạn lao động, mất an toàn lao động, cháy nổ, mất an ninh trật tự nào. Tuy nhiên Kế hoạch BHLĐ năm 2024 tại khu vực Hà Nội chưa được phê duyệt. Đạt MTCL.

b) Đảm bảo mọi quyền lợi, chế độ hợp pháp cho người lao động

Phòng TCHC tham mưu điều động cân đối lao động của các đơn vị bảo đảm việc làm cho người lao động. Các chế độ của người lao động như lương, bảo hiểm, phụ cấp giáo viên, tiền ăn ca... được Nhà trường và các phân hiệu chi trả đầy đủ theo đúng nội quy, quy chế của trường. Đạt MTCL.

c) Quản lý tài chính, khai thác cơ sở vật chất

Phòng TCKT thực hiện quản lý tài chính theo quy định, hàng tuần kiểm kê quỹ qua đối chiếu sổ quỹ trên phần mềm Effect, cuối năm kiểm kê quỹ tiền mặt, nhận và kiểm tra Báo cáo tài chính quý của các phân hiệu, thực hiện báo cáo tài chính cho Hội đồng trường và TCT hàng quý... Công tác quản lý tài chính, khai thác cơ sở vật chất còn một số hạn chế sau:

- Dự toán thu - chi của Trường phê duyệt chậm (đến ngày kiểm tra chưa được phê duyệt).

- Việc tiết kiệm chi còn hạn chế.

4. Kết quả việc tuân thủ các quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng

Các đơn vị cơ bản chấp hành đúng các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng của Trường đã ban hành. Tuy nhiên còn có đơn vị mắc một số lỗi như tổ chức biên soạn giáo trình, ngoài ra một số nhiệm vụ sử dụng một số biểu mẫu chưa đúng.

5. Việc thực hiện cập nhật hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng

Các đơn vị có trách nhiệm xây dựng và cập nhật hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng cơ bản đầy đủ. Một số đơn vị cập nhật chậm, có số liệu chưa chính xác.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Các đơn vị cơ bản tuân thủ các quy định về bảo đảm chất lượng. 12/21 mục tiêu chất lượng trường đạt, 2 mục tiêu chất lượng chưa xác định, tuy nhiên 7 mục tiêu chất lượng không đạt gồm:

- 1) Về tuyển sinh đào tạo chính quy và chuyển đổi nghề;
- 2) Công tác tổ chức dự giờ thường xuyên;
- 3) Giảng viên cơ hữu chuyên môn nghề đi thực tế tại các doanh nghiệp;
- 4) Nâng cao trình độ và năng lực cho các giảng viên để có thể tham gia giảng dạy hệ đại học, nghiên cứu KHCN;
- 5) Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo;
- 6) Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị giảng dạy thực hành;
- 7) Nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số vào một số lĩnh vực.

2. Kiến nghị

- Các đơn vị căn cứ nội dung báo cáo tại Mục II, rà soát hoàn thiện các hồ sơ còn tồn tại.

- Đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, giảng viên, nhân viên của đơn vị thực hiện đúng các nội quy, quy chế, các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng của trường, ngăn ngừa các lỗi mang tính hệ thống.

Trường các đơn vị liên quan gửi báo cáo kết quả khắc phục tồn tại nêu trên cho Hiệu trưởng (qua Phòng KĐCLĐT tập hợp) trước ngày 15/8/2024. /.

Nơi nhận:

- Website trường;
- CT. Hội đồng trường (để b/c);
- Ban giám hiệu;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, KĐCLĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH



TS. Trương Trọng Vương